

TT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		GT	NGÀY SINH	LỚP	ĐIỂM THI		
							TOÁN	VẬT LÝ	HÓA
134	16002744	Nguyễn Hoàng Quốc	Cường	Nam	18/05/1998	16TCT-QTM	V	V	V
135	16001348	Nguyễn Quốc	Cường	Nam	07/7/1997	16TCT-QTM	5.0	9.5	7.0
136	16001686	Lư Tấn	Đạt	Nam	31/01/1997	16TCT-QTM	6.0	7.5	9.0
137	16002331	Phạm Thanh Kỳ	Duyên	Nữ	12/11/1996	16TCT-QTM	8.0	8.0	9.5
138	16001748	Lê Thanh	Hào	Nam	10/01/1998	16TCT-QTM	6.5	9.5	9.5
139	16003056	Trương Hữu	Hậu	Nam	06/5/1998	16TCT-QTM	6.0	9.0	7.5
140	16001664	Lê Gia	Huy	Nam	22/09/1998	16TCT-QTM	6.0	6.5	V
141	16000665	Phạm Tuấn	Khải	Nam	01/1/1997	16TCT-QTM	6.0	6.0	9.0
142	16003065	Phạm Thị	Linh	Nữ	28/04/1998	16TCT-QTM	V	V	V
143	16002255	Lê Huỳnh Bá	Lộc	Nam	13/08/1998	16TCT-QTM	5.5	9.0	V
144	16002544	Nguyễn Thanh Bảo	Mi	Nữ	20/08/1998	16TCT-QTM	V	V	V
145	16002608	Lê Khải	Minh	Nam	12/08/1998	16TCT-QTM	7.0	8.0	7.0
146	16003005	Võ Tấn	Phát	Nam	25/03/1996	16TCT-QTM	5.5	7.0	Miễn thi
147	16003854	Nguyễn Xuân	Quang	Nam	08/7/1998	16TCT-QTM	6.5	10.0	8.5
148	16003029	Lã Văn	Sơn	Nam	06/7/1998	16TCT-QTM	V	V	V
149	16003720	Nguyễn Minh	Thái	Nam	11/09/1998	16TCT-QTM	V	V	V
150	16001652	Nguyễn Châu Trường	Thành	Nam	27/07/1998	16TCT-QTM	6.5	9.5	9.5
151	16003716	Trương Huỳnh Công	Thịnh	Nam	19/12/1996	16TCT-QTM	V	V	V
152	16000913	Quách Ngọc Tú	Thương	Nữ	21/09/1996	16TCT-QTM	4.0	5.5	9.5
153	16003215	Sử Thùy	Trâm	Nữ	10/08/1998	16TCT-QTM	V	V	V
154	16000622	Dương Khánh	Trường	Nam	15/05/1998	16TCT-QTM	6.5	8.5	9.5
155	16002762	Lê Thái	Văn	Nam	26/09/1997	16TCT-QTM	V	V	V
156	16003396	Nguyễn Tấn	Vinh	Nam	13/11/1997	16TCT-QTM	5.0	9.5	7.5

Tổng cộng danh sách có 156 học sinh.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCL

Hà Phước Tuấn